

MC-RockMortar MW G (Tên cũ: MasterPlas MW G)

Vữa tạo hình gốc polymer biến tính.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Công thức nhẹ cho phép xây dựng cao ở vị trí trên cao.
- Vữa thủy lực một thành phần, polyme cải tiến, không chứa clorua.
- Thích hợp cho việc thi công phun bằng kỹ thuật phun ướt.
- Thích hợp cho ứng dụng có độ dày từ 5 đến 50 mm.
- Bù co ngót và bám dính tuyệt vời.
- Thời gian thi công và đông cứng lý tưởng.
- Có nhiều màu sắc.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Sửa chữa bê tông diện tích lớn và các sửa chữa kết cấu nhỏ, cục bộ. **MC-RockMortar MW G** được sử dụng để bảo vệ cho cốt thép nhúng, phù hợp với các hoạt động sửa chữa façade và các khu vực trên cao.
- Trọng lượng nhẹ nên được sử dụng tạo hình trong các dự án cảnh quan hoặc công trình điêu khắc.

LƯU Ý THI CÔNG:

Xử lý bề mặt: Bề mặt phải sạch sẽ, không có bụi, dầu mỡ và các chất gây ô nhiễm khác. Chất nền phải có đủ độ nhám, ví dụ như các khối cốt liệu phải được nhìn thấy rõ.

Ứng dụng thủ công: Trước khi thi công **MC-RockMortar MW G**, đảm bảo rằng bề mặt đã được làm ẩm trước cho đến khi bão hòa. Đối với những bề mặt hút nước cao, nên quét thêm một lớp vữa liên kết bằng gốc xi măng polymer lên bề mặt đã được chuẩn bị. Sau đó, thi công lớp vữa **MC-RockMortar MW G** trên lớp phủ liên kết bằng bay hoặc phao. Lớp liên kết bám dính có thể được sử dụng là MC- Bond Coat.

Pha trộn: **MC-RockMortar MW G** là loại vữa một thành phần dạng bột được trộn với nước. Bột khô được thêm từ từ vào nước và trộn kỹ cho đến khi đạt được độ sệt đồng nhất. Máy trộn cưỡng bức được khuyến khích sử dụng và nên trộn nguyên bao, không được trộn bằng tay. Việc trộn sẽ mất khoảng 3 phút.

- **Tỉ lệ pha trộn:** Đối với một bao **MC-RockMortar MW G** 25 kg cần khoảng 3,8 – 4,0 lít nước. Giống như tất cả các sản phẩm gốc xi măng, lượng nước cần thiết sử dụng pha trộn có thể thay đổi nhẹ.

Thi công:

- **MC-RockMortar MW G** có thể được thi công bằng tay với phao, bay hoặc bằng kỹ thuật phun ướt.
- Nên thi công thành từng lớp với độ dày tối đa 50 mm. Để lớp vữa dày hơn, chỉ thi công lớp phủ sau khi lớp lót đã đạt đến độ cứng cuối cùng. **MC-RockMortar MW G** không nên thi công ở nhiệt độ dưới +5°C (nhiệt độ không khí và bề mặt nền).
- Trước khi thi công lớp phủ, bề mặt phải được chuẩn bị sạch sẽ, loại bỏ các hạt bụi có thể làm giảm độ bám dính khi thi công.

Bảo dưỡng: Đảm bảo **MC-RockMortar MW G** được bảo vệ phù hợp nhằm tránh bị khô quá nhanh, đặc biệt là dưới tác động trực tiếp của nắng và gió. Giống như tất cả các vật liệu gốc xi măng, **MC-RockMortar MW G** phải được bảo vệ khỏi mưa trước khi đông kết lần cuối.

Thông tin chung: Độ che phủ phụ thuộc vào kết cấu và độ xốp của bề mặt. Để xác định chính xác trong điều kiện thực tế, cần bố trí một khu vực thử nghiệm và kiểm tra số liệu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

| Đặc tính | Đơn vị | Giá trị | Bình luận |
|------------------------------|--------------------|------------------|---|
| Kích thước hạt | mm | <3 mm | |
| Mật độ vữa ướt tươi | kg/dm ³ | 1.80 | |
| Cường độ nén | N/mm ² | 10.0 | 7 ngày |
| | | 15.0 | 28 ngày |
| Độ bền uốn | N/mm ² | 2.0 | 28 ngày |
| Độ bám dính | N/mm ² | 0.6 | 28 ngày |
| Độ co ngót tuyến tính | | Không có vết nứt | Phương pháp vòng Coutinho |
| Tỉ lệ pha trộn | litres | 3.8 – 4.0 | Mỗi bao 25 kg |
| | | | |
| Thời gian thi công | Thi công lần đầu | 3-4 giờ | ở +27°C |
| | Thi công cuối cùng | 5-6 giờ | |
| Độ dày lớp | mm | 5 | Tối thiểu |
| | | 50 | Tối đa |
| Năng suất | Lít | 18.5 | Mỗi bao 25 kg |
| Điều kiện thi công tối thiểu | °C | >+5°C | chất nền và nhiệt độ môi trường xung quanh. |

Lưu ý: (Tất cả các giá trị nêu trên được thực hiện trong điều kiện đến +25°C và độ ẩm tương đối 60%).

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM:

| | |
|----------|--|
| Đóng gói | Bao 20kg và bao 25kg |
| Lưu trữ | Có thể bảo quản ở điều kiện khô ráo và thoáng mát ít nhất 12 tháng trong bao bì còn nguyên chưa mở. |
| Thải bỏ | Vi lợi ích của môi trường, vui lòng đổ hết tất cả các túi và thải bỏ theo quy định của địa phương. |



Lời khuyên về An toàn: Vui lòng chú ý đến thông tin an toàn và lời khuyên được cung cấp trên nhãn bao bì và tờ thông tin an toàn.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **06/23**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.